Báo đáp án bị sai

Đáp án đúng sẽ được tô đỏ Không làm bài quá nhanh

- Hãy xem xét các định nghĩa sau và đối sánh thuật ngữ với định nghĩa. 1. Một lý do hoặc mục đích cho việc thiết kế và thực thi kiểm thử. 2. Thành phần hoặc hệ thống được kiểm thử. 3. Xác nhận bằng cách kiểm tra và thông qua việc cung cấp bằng chứng khách quan rằng các yêu cầu cho một mục đích sử dụng hoặc ứng dụng cụ thể đã được đáp ứng.
  - 1) mục tiêu kiểm thử, 2) đối tượng kiểm thử, 3) xác minh.
- 2 Từ "Bug" đồng nghĩa với từ nào sau đây
  - O Defect (khuyết tật)
- - E Là một biểu hiện lỗi trong phần mềm
- 4 ② Tại sao lại xảy ra lỗi trong phần mềm
  - Cả 3 đáp án trên
- 5 Các hoạt động nào của Validation là đúng?
  - Chuẩn bị các tài liệu test requirement, test case và các thông số test khác để phân tích các kết quả test. Đánh giá rằng yêu các test requirement, các test case và các thông số kỹ thuật khác phản ánh yêu cầu và phù hợp để sử dụng. Test các giá trị biên, stress và các chức năng Test các thông báo lỗi và trong trường hợp có bất kỳ lỗi nào, ứng dụng sẽ kết thúc Kiểm tra xem phần mềm có đáp ứng các yêu cầu nghiệp vụ và phù hợp để sử dụng hay không.
- 6 🤨 Sắp xếp đúng thứ tự 7 Nguyên lý trong kiểm thử
  - Suyên lý 1. Kiểm thử cho thấy sự hiện diện của lỗi

Nguyên lý 2. Kiểm thử vét cạn là không thể

Nguyên lý 3. Kiểm thử sớm tiết kiệm thời gian và tiền bạc

Nguyên lý 4. Phân cụm lỗi cùng nhau

Nguyên lý 5. Đề phòng nghịch lý thuốc trừ sâu

Nguyên lý 6. Kiểm thử phụ thuộc vào bối cảnh

Nguyên lý 7. Ảo tưởng về sự vắng mặt của lỗi